

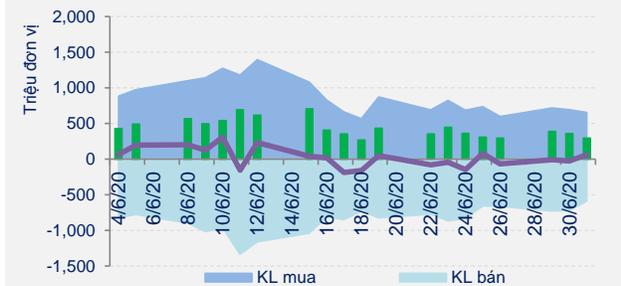
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 1/7/2020

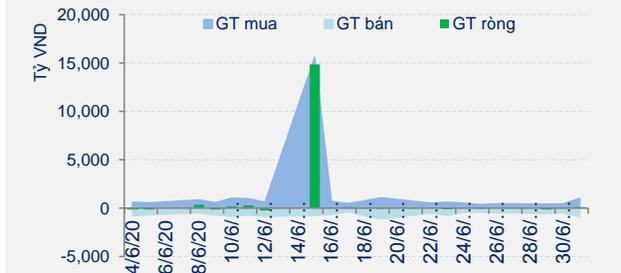
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	843.49	111.69
% Thay đổi	↑ 2.23%	↑ 1.76%
KLGD (CP)	294,846,294	35,907,400
GTGD (tỷ đồng)	4,315.48	330.60
Tổng cung (CP)	589,936,850	56,978,800
Tổng cầu (CP)	654,196,990	77,853,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	33,379,232	172,421
KL mua (CP)	35,517,632	200,100
GT mua (tỷ đồng)	999.25	1.22
GT bán (tỷ đồng)	882.19	1.67
GT ròng (tỷ đồng)	117.06	(0.45)

## Tương quan cung cầu



## Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -77.35%	11.0	1.8	9.8%
Công nghiệp	↓ -47.55%	11.4	2.2	13.3%
Dầu khí	↑ 26.83%	50.9	1.6	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -77.69%	29.5	3.9	6.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -70.52%	11.9	2.2	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -85.96%	14.0	3.8	9.9%
Ngân hàng	↓ -68.72%	7.9	2.0	16.3%
Nguyên vật liệu	↓ -49.13%	13.9	1.6	15.9%
Tài chính	↓ -51.75%	14.1	2.4	22.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -54.32%	11.2	1.9	2.1%
VN - Index	↑ 2.23%	13.4	2.5	101.3%
HNX - Index	↑ 1.76%	9.0	1.3	-1.3%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản tiếp tục suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 18,38 điểm (+2,23%) lên 843,49 điểm; HNX-Index tăng 1,93 điểm (+1,76%) lên 111,69 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.986 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 339 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.617 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 413 mã tăng, 88 mã tham chiếu, 133 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên giúp các chỉ số kết phiên ở gần mức cao nhất. Các cổ phiếu trụ cột có sự trở lại ấn tượng sau chuỗi ngày giảm trước đó với nhiều mã tăng như VCB (+3%), VIC (+2,2%), BID (+3,4%), VHM (+1,9%), SAB (+3,8%), GAS (+2,9%), VRE (+6,7%), VNM (+1,8%), VPB (+5,6%), CTG (+3,5%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+1,8%), SHB (+1,5%), SHS (+7,6%)... đồng loạt tăng giúp chỉ số HNX-Index hồi phục sau ba phiên giảm liên tiếp.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chứng khoán Mỹ có sự hồi phục trong đêm qua cùng với tin tức về chỉ số PMI trong tháng 6 của Việt Nam đạt 51,5 điểm cho thấy nền sản xuất trong nước có dấu hiệu tăng trưởng trở lại đã giúp cho tâm lý nhà đầu tư trở nên tích cực hơn. VN-Index hồi phục trở lại sau chuỗi sáu phiên giảm liên tiếp nhưng với thanh khoản giao dịch suy giảm so với các phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy phiên tăng này ít mang tính thuyết phục và có khả năng chỉ là nhịp hồi kỹ thuật sau đợt giảm trước đó. Trên góc nhìn kỹ thuật, hỗ trợ gần nhất của VN-Index là quanh ngưỡng 840 điểm (MA50) và nếu như ngưỡng này bị mất trong phiên tới thì đà giảm có thể tiếp tục. Khối ngoại quan trở lại mua ròng khoảng 115 tỷ đồng trên hai sàn là điểm tích cực. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 tăng yếu hơn so với chỉ số cơ sở VN30 qua đó nới rộng mức basis âm lên thành 18,22 điểm, cho thấy nhà đầu tư phái sinh tiếp tục nghiêng về khả năng thị trường sẽ giảm trong thời gian tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 2/7, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 840 điểm (MA50). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu nên quan sát thị trường trong phiên tới và có thể bán giảm tỷ trọng nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng 840 điểm. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt có thể giải ngân trở lại nếu VN-Index có nhịp giảm về gần ngưỡng 800 điểm.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 1/7/2020

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 844,26 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 18,38 điểm (+2,23%) lên 843,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 2.400 đồng, VIC tăng 2.000 đồng, BID tăng 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, HPX giảm 1.600 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 108,832 điểm. Nhưng từ khoảng 10h trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số quay trở lại sắc xanh và đà tăng được duy trì đến cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 112,014 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,93 điểm (+1,76%) lên 111,69 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, SHB tăng 200 đồng, SHS tăng 900 đồng. Ở chiều ngược lại, IDC giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 116,98 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2 triệu cổ phiếu. PLX là mã được mua ròng nhiều nhất với 180,1 tỷ đồng tương ứng với 3,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 25,3 tỷ đồng tương ứng với 222,8 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HDG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 22 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 445,77 triệu đồng. SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 658 triệu đồng tương ứng với 54 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 246 triệu đồng tương ứng với 18,9 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PGT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 441 triệu đồng tương ứng với 113 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

### PMI tháng 6 đạt 51.5 điểm, sản lượng sản xuất tăng trưởng trở lại

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index - PMI) của Việt Nam đạt 51.1 trong tháng 6, so với 42.7 trong tháng 5 và nằm trên ngưỡng trung tính 50 điểm lần đầu tiên trong năm tháng. Kết quả chỉ số thể hiện tình trạng tiếp tục phục hồi kể từ khi PMI đạt mức thấp kỷ lục vào tháng 4.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 840 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 251 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 860 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 840 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 900 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 2/7, VN-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 840 điểm (MA50).

### HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 111,5 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 33 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 115 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 111,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 2/7, HNX-Index có thể sẽ giảm điểm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 111,5 điểm (MA200).



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 49,55 - 49,7 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 380.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 230.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng**

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 1/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.235 VND/USD, tăng 6 đồng so với hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,8 USD/ounce tương ứng với 0,21% lên 1.804,25 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,003 điểm tương ứng 0,003% lên 97,352 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1223 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2398 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,54 JPY.

**Giá dầu thế giới tăng**

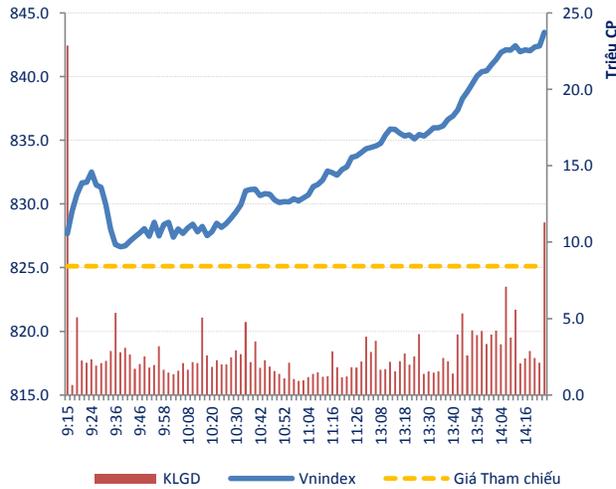
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 1,3 USD tương ứng 3,31% lên 40,57 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng điểm**

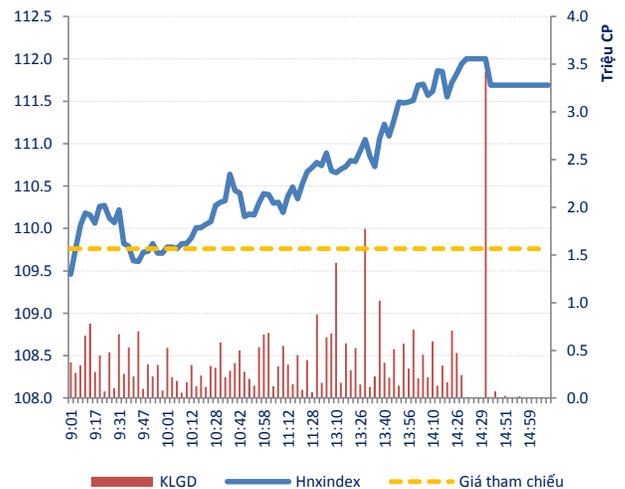
Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/6, chỉ số Dow Jones tăng 217,08 điểm tương ứng 0,85% lên 25.812,88 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 184,61 điểm tương ứng 1,87% lên 9.874,15 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 47,05 điểm tương ứng 1,54% lên 3.100,29 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

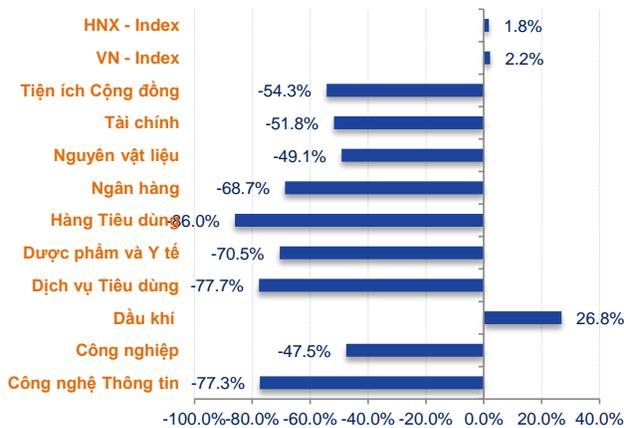
KLGD và VN-Index trong phiên



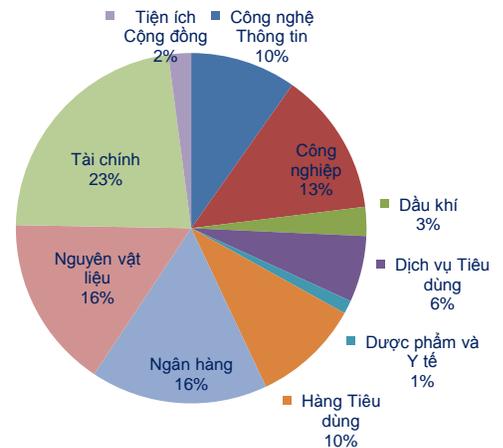
KLGD và HNX-Index trong phiên



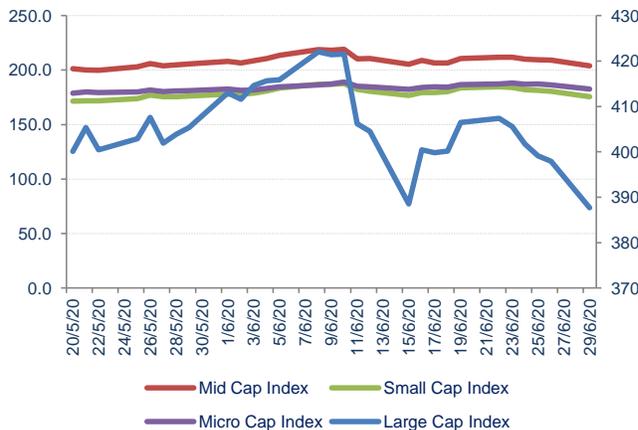
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



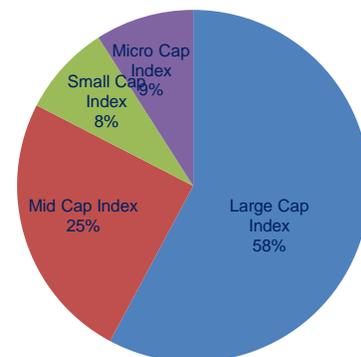
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PLX	3,926,760	E1VFN30	1,674,010
2	STB	666,960	POW	1,620,690
3	ITA	647,280	HDG	1,095,320
4	VRE	575,160	HDB	641,820
5	HQC	446,040	DBC	456,230

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PGT	113,000	SHS	54,000
2	NHP	25,100	HUT	19,900
3	TDN	5,900	SHB	18,900
4	KLF	5,000	THT	17,200
5	PLC	5,000	DHP	13,300

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	3.62	3.87	↑ 6.91%	32,916,220
HQC	1.62	1.70	↑ 4.94%	14,122,080
ITA	4.38	4.68	↑ 6.85%	12,746,690
MBB	16.60	16.90	↑ 1.81%	12,230,710
HPG	26.80	27.40	↑ 2.24%	11,183,030

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	8.50	8.60	↑ 1.18%	3,331,412
HUT	2.60	2.60	→ 0.00%	2,755,996
KLF	1.80	1.90	↑ 5.56%	2,729,538
CEO	7.30	8.00	↑ 9.59%	2,267,827
SHS	11.80	12.70	↑ 7.63%	2,080,656

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LDG	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%
TNI	4.29	4.59	0.30	↑ 6.99%
CLG	1.43	1.53	0.10	↑ 6.99%
SVT	20.80	22.25	1.45	↑ 6.97%
HHS	3.89	4.16	0.27	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DST	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
TTT	31.20	34.30	3.10	↑ 9.94%
TVC	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
DL1	26.40	29.00	2.60	↑ 9.85%
THD	37.60	41.30	3.70	↑ 9.84%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	41.05	38.20	-2.85	↓ -6.94%
RIC	5.20	4.84	-0.36	↓ -6.92%
C47	10.25	9.54	-0.71	↓ -6.93%
PLP	10.90	10.15	-0.75	↓ -6.88%
THI	26.95	25.10	-1.85	↓ -6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
ACM	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
D11	22.00	19.80	-2.20	↓ -10.00%
DIH	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
GDW	21.20	19.10	-2.10	↓ -9.91%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	32,916,220	-9.0%	(1,260)	-	0.3
HQC	14,122,080	3250.0%	72	22.4	0.2
ITA	12,746,690	1.9%	216	20.3	0.4
MBB	12,230,710	19.6%	3,334	5.0	0.9
HPG	11,183,030	17.0%	2,895	9.3	1.5

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	3,331,412	1.0%	110	77.6	0.8
HUT	2,755,996	2.3%	269	9.7	0.2
KLF	2,729,538	1.3%	135	13.3	0.2
CEO	2,267,827	11.3%	1,616	4.5	0.5
SHS	2,080,656	9.1%	1,159	10.2	0.9

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LDG	↑ 7.0%	16.3%	2,017	3.0	0.5
TNI	↑ 7.0%	2.7%	311	13.8	0.3
CLG	↑ 7.0%	-145.8%	(9,852)	-	1.1
SVT	↑ 7.0%	7.6%	1,013	20.5	1.5
HHS	↑ 6.9%	6.5%	887	4.4	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	↑ 10.0%	0.3%	31	161.1	0.5
TTT	↑ 9.9%	3.7%	3,845	8.1	0.3
TVC	↑ 9.9%	3.6%	567	16.1	0.5
DL1	↑ 9.8%	2.3%	246	107.5	2.5
THD	↑ 9.8%	7.9%	882	42.6	3.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PLX	3,926,760	5.1%	1,032	43.1	2.4
STB	666,960	9.0%	1,329	8.1	0.7
ITA	647,280	1.9%	216	20.3	0.4
VRE	575,160	9.9%	1,180	21.0	2.1
HQC	446,040	0.8%	72	22.4	0.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PGT	113,000	-17.3%	(1,214)	-	0.5
NHP	25,100	-30.3%	(2,650)	-	0.1
TDN	5,900	22.6%	2,722	2.2	0.4
KLF	5,000	1.3%	135	13.3	0.2
PLC	5,000	9.6%	1,552	9.6	0.9

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	301,036	5.6%	2,023	44.0	2.5
VCB	297,823	21.9%	4,849	16.6	3.5
VHM	248,358	39.5%	7,688	9.8	3.4
VNM	196,253	35.6%	6,063	18.6	6.1
BID	152,434	11.6%	2,158	17.6	1.9

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,910	23.2%	3,770	6.0	1.3
SHB	22,819	13.8%	1,660	7.8	1.0
VCG	11,573	8.5%	1,506	17.4	1.5
VCS	9,498	44.7%	9,481	6.5	2.8
PVI	6,683	8.2%	2,602	11.5	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.00	7.4%	974	7.1	0.5
TCH	1.91	13.9%	1,787	11.9	1.6
KSB	1.80	26.8%	6,159	3.5	0.9
HCM	1.78	10.5%	1,476	12.4	1.3
VCI	1.78	16.3%	3,718	5.5	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QNC	2.74	92.1%	2,454	1.2	0.8
MBG	2.49	7.0%	703	7.4	0.5
SHS	2.49	9.1%	1,159	10.2	0.9
SHB	2.15	13.8%	1,660	7.8	1.0
PVB	1.81	23.5%	4,573	3.4	0.7



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---